Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
VIETCOMBANK SECURITIES LIMITED
Tầng 5-6-7-8, Tòa nhà Thủ đô, số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
5-6-7-8 Floor, Capital Tower, 72 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi
Điện thoại: (84-24)-39366990 Fax: (84-24)-39360262
Tel: (84-24)-3936 6990 Fax: (84-24)-39360262

BẢN SAO

BÁO CÁO PHÁT SINH SỐ DƯ GIAO DỊCH CỦA TIỂU KHOẢN

STOCK TRANSACTION STATEMENT

Từ ngày/ From 01/10/2025 đến ngày/ to 31/10/2025

Tên khách hàng/ *Customer* : Tập Đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam
Số tài khoản/ *Account number* : 009C977979
Số tiểu khoản/ *Sub-acccount* : Tất cả/ All
Loại tiểu khoản/ *Sub-account type* : Tất cả/ All

Ngày *Date*	Số CT *Document no.*	Số tiểu khoản *Sub-account*	Loại tiểu khoản *Sub-account type*	Số hiệu lệnh *Transaction number*	Mã GD *Transac-tion code*	Diễn giải *Details*	Loại CK *Securities type*	Phát sinh *Changes* Tăng *Credit*	Phát sinh *Changes* Giảm *Debit*	Số dư *Balance*
Mã CK/ *Stock code*: ABC										**5,772,000**
		0001977979	Thường/ Normal							5,772,000
Tổng cộng/ *Total*								0	0	**5,772,000**
Mã CK/ *Stock code*: CKV										**1,984,500**
		0001977979	Thường/ Normal							1,984,500
Tổng cộng/ *Total*								0	0	**1,984,500**
Mã CK/ *Stock code*: HAS										**2,210,000**
		0001977979	Thường/ Normal							2,210,000
Tổng cộng/ *Total*								0	0	**2,210,000**
Mã CK/ *Stock code*: ICT										**10,117,108**
		0001977979	Thường/ Normal							10,117,108
Tổng cộng/ *Total*								0	0	**10,117,108**
Mã CK/ *Stock code*: LTC										**1,120,000**
		0001977979	Thường/ Normal							1,120,000
Tổng cộng/ *Total*								0	0	1,120,000

Ngày *Date*	Số CT *Document no.*	Số tiểu khoản *Sub-account*	Loại tiểu khoản *Sub-account type*	Số hiệu lệnh *Transaction number*	Mã GD *Transaction code*	Diễn giải *Details*	Loại CK *Securities type*	Phát sinh *Changes*		Số dư *Balance*
								Tăng *Credit*	Giảm *Debit*	
Mã CK/ *Stock code*: MSB										**157,254,977**
16/10/2025	9900106813	0001977979	Thường/ Normal		3356	Chuyển chứng khoán thực hiện quyền thành giao dịch	TU DO/ Trade	31,450,995		188,705,972
Tổng cộng/ *Total*								**31,450,995**	**0**	**188,705,972**
Mã CK/ *Stock code*: MSB_WFT										**31,450,995**
03/10/2025	9900116366	0001977979	Thường/ Normal		3351	Chia cổ tức bằng cổ phiếu, MSB, ngày chốt: 09/09/2025, tỷ lệ: 100/20	CHO VE/ Receiving		31,450,995	0
03/10/2025	9900116366	0001977979	Thường/ Normal		3351	Chia cổ tức bằng cổ phiếu, MSB, ngày chốt: 09/09/2025, tỷ lệ: 100/20	TU DO/ Trade	31,450,995		31,450,995
16/10/2025	9900106813	0001977979	Thường/ Normal		3356	Chuyển chứng khoán thực hiện quyền thành giao dịch	TU DO/ Trade		31,450,995	0
Tổng cộng/ *Total*								**31,450,995**	**62,901,990**	**0**
Mã CK/ *Stock code*: PCM										**1,960,000**
		0001977979	Thường/ Normal							1,960,000
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**1,960,000**
Mã CK/ *Stock code*: PMJ										**918,000**
		0001977979	Thường/ Normal							918,000
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**918,000**
Mã CK/ *Stock code*: POT										**9,714,200**
		0001977979	Thường/ Normal							9,714,200
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**9,714,200**
Mã CK/ *Stock code*: PTO										**360,000**
		0001977979	Thường/ Normal							360,000
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**360,000**
Mã CK/ *Stock code*: QCC										**490,000**
		0001977979	Thường/ Normal							490,000
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**490,000**
Mã CK/ *Stock code*: TST										**1,575,000**
		0001977979	Thường/ Normal							1,575,000
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**1,575,000**
Mã CK/ *Stock code*: TTN										**2,000,000**
		0001977979	Thường/ Normal							2,000,000
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**2,000,000**
Mã CK/ *Stock code*: VTC										**2,116,316**
		0001977979	Thường/ Normal							2,116,316
Tổng cộng/ *Total*								**0**	**0**	**2,116,316**

Ngày Date	Số CT Document no.	Số tiểu khoản Sub-account	Loại tiểu khoản Sub-account type	Số hiệu lệnh Transaction number	Mã GD Transaction code	Diễn giải Details	Loại CK Securities type	Phát sinh Changes		Số dư Balance
								Tăng Credit	Giảm Debit	
Mã CK/ *Stock code*: VTE										4,992,000
		0001977979	Thường/ Normal							4,992,000
Tổng cộng/ *Total*								0	0	4,992,000

Ngày 14 tháng 11 năm 2025

Người lập
Created by

Đỗ Minh Hoàng

Người duyệt
On behalf of Vietcombank Securities

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Phan Trọng Phú

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 059413 Quyển số: 11-SCT/BS
Ngày 17-11-2025

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HỒNG HÀ

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Mai

Created date, time: 11/14/2025 9:19:43AM
Created by: